

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không  
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - CN Hà Nội.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không như sau:

I. Hoạt động của BKS:

1. Cơ cấu BKS Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không gồm 3 thành viên:

- Bà Đỗ Thu Hằng - Trưởng ban
- Ông Hồ Xuân Tam - Kiểm soát viên
- Ông Đinh Phúc Lộc - Kiểm soát viên

2. Tình hình hoạt động của BKS:

BKS thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Hoạt động của BKS Công ty được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2018, BKS đã xây dựng chương trình và nội dung làm việc của BKS năm 2018.

Hàng quý, BKS đều tổ chức họp định kỳ đồng thời các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

Các thành viên BKS chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Giám sát hoạt động của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2018, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- Các thành viên BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế, quy trình thanh quyết toán. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty;

- Phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam-CN Hà Nội: BKS đã tổ chức thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.





- Đề xuất, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

### 3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2018 là 69,360 triệu đồng, thù lao của kiểm soát viên: 2.890.000 đồng/tháng/người.

- Lương của trưởng BKS trong năm 2018 là 210 triệu đồng.

### 4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Phiên họp ngày 07/6/2018 BKS làm việc cùng kiểm toán về kế hoạch chương trình cụ thể soát xét BCTC năm 2018.

- Phiên họp ngày 11/6/2018 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 01/8/2018 BKS làm việc cùng kiểm toán về các vấn đề cần lưu ý khi soát xét BCTC bán niên năm 2018.

- Phiên họp ngày 07/9/2018 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 20/11/2018 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 26/2/2019 BKS làm việc cùng kiểm toán về các vấn đề cần lưu ý khi soát xét BCTC năm 2018.

- Phiên họp ngày 15/ 3/2019 về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Trong quá trình làm việc, các thành viên BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

## II. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc:

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (E-mail) và Văn bản. Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn Công ty. BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến đóng góp với HĐQT trong phạm vi chức năng, quyền hạn của BKS. HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã tích cực phối hợp và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

## III. Kết quả giám sát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

### 1. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2018:

#### Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2018:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	KH 2018	Thực hiện 2018	Tỉ lệ % so với KH
1	Tổng doanh thu	260.227	181.878	69,89%



1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	259.728	181.425	69,85%
1.2	Doanh thu HĐTC+DT khác	500	453	90,60%
2	Tổng chi phí	249.475	173.310	69,46%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.752	8.568	79,69%
4	Mức chia cổ tức dự kiến	25%	20%	80%

Báo cáo tài chính cho năm 2018 của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với các quy định hiện hành đồng và đã được Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội kiểm toán, kiểm tra và xác định số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

#### 1.1. Đánh giá kết quả SXKD:

Báo cáo tài chính phản ánh kết quả kinh doanh của Công ty:

- Tổng doanh thu thực hiện: 181.878 tỷ (đạt 69,89 % kế hoạch)
- Tổng chi phí : 173.310 tỷ (đạt 69,46% kế hoạch)
- Tổng lợi nhuận trước thuế là: 8,568 tỷ (đạt 79,69% kế hoạch)
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 6,822 tỷ (tỷ lệ 26,31% trên vốn Điều lệ).

Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu cũng như lợi nhuận. Doanh thu đạt 181,878 tỷ đồng bằng 69,89% kế hoạch năm, Lợi nhuận trước thuế đạt 8,568 tỷ đồng bằng 79,69% kế hoạch SXKD năm 2018 do ĐHCĐ thông qua. Lý do chủ yếu là do doanh thu từ phần kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay gặp khó khăn vì các lý do khách quan nên các hợp đồng được dự kiến đã không phát sinh doanh thu vào năm 2018 mà chuyển sang năm 2019 thực hiện; cộng thêm việc VNA thay đổi cách tính giá các lô hàng và giảm giá cơ học 15% giá các dịch vụ ủy thác.

#### 1.2. Đánh giá về công nợ, hàng tồn kho:

##### a) Hàng tồn kho:

Tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 10,083 tỷ đồng. Giá trị hàng tồn kho giảm so với cùng kỳ năm trước tại thời điểm 31/12/2017 là: 11,149 tỷ đồng là do các mặt hàng của các hợp đồng đang thực hiện đã nhập về trong quý 4/2018 đến 31/12/2018 chưa xuất hết và sẽ xuất hàng vào đầu quý 1/2019.

##### b) Công nợ:

- Công nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 65,333 tỷ đồng
- Công nợ phải trả tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 64,505 tỷ đồng

Đối với công nợ phải thu, phải trả Công ty đã quản lý theo dõi trên sổ kế toán chi tiết đến từng đối tượng, khách hàng, cuối năm Công ty đã gửi thư xác nhận đến từng khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ, tỷ lệ xác nhận (%) tính đến thời điểm hiện nay; số liệu trên Biên bản xác nhận phù hợp với số liệu sổ sách kế toán.

Tuy nhiên vẫn còn hợp đồng phát sinh từ năm 2015 còn đang dở dang đề nghị nhanh chóng giải quyết để quyết toán Hợp đồng.

c) Tài sản ngắn hạn khác thời điểm ngày 31/12/2018 là: 18,130 triệu đồng là khoản thuế GTGT được khấu trừ và các khoản thu của Nhà nước.

0793  
 NG TY  
 PHẦN  
 NHẬP KH  
 G KHÔN  
 IÊN - TP



## 2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty:

### 2.1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và các lần lấy ý kiến theo đúng quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều có biên bản.

- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2018

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban giám đốc điều hành đã chỉ đạo, triển khai mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### 2.2. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018:

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ, quy chế quản trị của Công ty CP XNK Hàng không và pháp luật quy định. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2017 như phương án đã được ĐHĐCĐTN năm 2018 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 25%. Tổng tiền cổ tức chi trả cho các cổ đông theo nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2018 là 6.481.850.000 đồng.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tổng Giám đốc cùng lãnh đạo các phòng chức năng của Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là mảng dịch vụ ủy thác và cho thuê văn phòng của Công ty dù không hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động,... theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua do các lý do khách quan.

- Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS với các mức chi cụ thể cho các đối tượng theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Tổng số tiền chi thù lao là: 236.160.000 đồng.

- Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác đầu tư, sửa chữa:

Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư cải tạo nhà để xe trị giá là 4,757 tỷ đồng; Xây dựng cải tạo văn phòng tầng 3 nhà để xe trị giá 950,918 triệu đồng và một số sửa chữa cải tạo khác.

- Về công tác tổ chức nhân sự:

Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động theo đề án quản trị nhân sự, kiện toàn tổ chức, ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách đối với người lao động:



Tuân thủ đúng các văn bản quy định của Nhà nước. Quyền lợi của cổ đông và người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng Điều lệ công ty.

- Về chính sách tiền lương:

Công ty thực hiện đầy đủ việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và của Bộ LĐTBXH. Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Việc chi trả lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo quy định phân phối tiền lương tiền thưởng và quy định khoán kinh doanh của Công ty.

Quỹ tiền lương thực hiện trong năm 2018 là 19,391 tỷ; Thu nhập bình quân là 13,14 triệu đồng/ người/tháng.

- Các chính sách khác :

Công ty đã có tổ chức các hoạt động công đoàn, phong trào văn hóa thể thao... thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

3. Kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

3.1. Đề nghị Ban Tổng giám đốc:

- Định kỳ lên phương án rà soát hàng hóa tồn kho để tránh hàng hóa chậm luân chuyển, xem xét việc trích lập dự phòng cho năm sau.

- Hệ thống và rà soát lại các quy trình, quy chế, quy định mà công ty đã ban hành để kiến nghị hoặc ban hành lại cho phù hợp.

- Thực hiện đối chiếu công nợ định kỳ theo quy định với khách hàng và nhà cung cấp để tránh phát sinh công nợ tồn đọng.

- Tăng cường về luân chuyển chứng từ để đảm bảo báo cáo và hạch toán đúng kỳ nghiệp vụ phát sinh.

- Thực hiện các kiến nghị của BKS và kiểm toán.

3.2. Đề nghị Hội đồng quản trị:

- Ban hành quy định về công tác kiểm kê; chỉnh sửa bổ sung Quy chế quản lý tài sản trong đó có phân cấp về quy trình và thủ tục đầu tư tài sản.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ; báo cáo theo tuổi nợ và đánh giá tuổi nợ hàng kỳ.

3.3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

a) Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP XNK Hàng không theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán .

b) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (đã được kiểm toán) của HĐQT Công ty trình:

<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2018 là (a):</b>	<b>8.567.627.549 đ</b>
Thuế TNDN theo KQSXKD phải nộp năm 2018(b=a*20%):	1.745.603.663 đ
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN (c=a-b)</b>	<b>6.822.023.886 đ</b>
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST) :	682.202.389 đ
Trong đó:       - Quỹ khen thưởng:	170.550.597 đ
- Quỹ phúc lợi:	511.651.792 đ

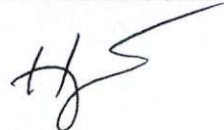


- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018:	6.139821.497 đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại:	725.543.366 đ
<b>Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2018:</b>	<b>6.865.364.863 đ</b>
- Đề nghị mức chia cổ tức năm 2018 bằng tiền: tỉ lệ 20% (2.000 đ/cổ phần)	5.185.480.000 đ
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là:	1.679.884.863 đ

- Về thời gian chốt danh sách và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018: theo đề nghị của HĐQT thời gian chốt danh sách vào 17h00 ngày 5/6/2019 và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt từ ngày 25/6/2019.

c) Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**Đỗ Thu Hằng**